

Bản án số: 38/2019/HSST
Ngày 28-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hán Hưởng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lợi;
2. Bà Hà Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Trọng Tú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2019/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo: Trần Quảng M, sinh năm 1991, tại Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quảng V, sinh năm 1969; con bà Lê Thị N, sinh năm 1970; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1992 và 01 người con sinh năm 2016.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 22/5/2019, Trần Quảng M bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

(Tại danh chỉ bản số 078 do Công an huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ lập ngày 22/02/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/02/2019, được tại ngoại ngày 27/02/2019, đến ngày 14/5/2019 bị cáo bị tạm giữ, tạm giam về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1961

Trú tại: Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Anh Bùi Kim T, sinh năm 1988

Trú tại: Khu 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Quảng M có quan hệ quen biết với Bùi Kim T từ trước và biết T là người nghiện ma túy nên từ ngày 20/02/2019, M sử dụng hai số điện thoại thuê bao 0981.833.991 và 0865.926.004 để trao đổi với số điện thoại của T là 0868.756.550 về việc mua bán ma túy. Đến khoảng 09 giờ ngày 21/02/2019, M dùng số điện thoại 0865.926.004 gọi đến số điện thoại của T là 0868.756.550, giữa M và T hẹn sẽ bán ma túy cho T vào tối ngày 21/02/2019, đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày, M đứng tại đoạn đường liên xóm thuộc khu 09, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ đợi T đến để bán ma túy cho T thì bị Công an huyện Cẩm Khê phối hợp với Công an thị trấn S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang Trần Quảng M đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ tại túi quần bên phải phía trước M đang mặc 01 một gói giấy, có mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng, bên trong có chứa chất bột, cục màu trắng. M khai nhận đó là gói ma túy (heroine) M cất giấu mục đích để bán cho Bùi Kim T, sinh năm 1988; ở xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

Cơ quan điều tra còn thu giữ của M số vật chứng như sau:

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, bên trong có chứa 02 sim điện thoại số thuê bao 0981.833.991 và 0865.926.004; 01 ví màu đen đã qua sử dụng; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen đã qua sử dụng Biển kiểm soát (BKS) 88K1-05264, số máy C64-520990, số khung RLCS56640BY520988 và số tiền 175.000đồng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam.

Ngày 22/02/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Cẩm Khê tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Quảng M, tại thôn P, xã H,

huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Cùng ngày, cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất bột, cục màu trắng chứa trong 01 gói giấy thu giữ của Trần Quảng M ngày 21/02/2019.

Tại kết luận giám định số 402/KLGD ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 1,981 gam, loại Heroine.

Heroine trong số thứ tự 9, danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính Phủ.

M khai nguồn gốc số ma túy trên là do M mua của Nguyễn Minh T, ở thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc với giá 1.600.000đồng. Sau khi mua được ma túy của T, M về nhà ở Thôn P, xã H, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, M một mình điều khiển xe mô tô BKS 88K1-05264 đi đến thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ và mang theo 01 gói ma túy vừa mua được để bán cho T. Nếu T không mua hết gói ma túy này thì M sẽ bán cho người khác có nhu cầu mua. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi M đang đứng ở đoạn đường liên xóm thuộc khu 09, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ thì bị Công an huyện Cẩm Khê kiểm tra phát hiện và bắt quả tang hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra M chưa bán ma túy cho T lần nào khác.

Ngày 22/02/2019, Cơ quan điều tra đã triệu tập Bùi Kim T; sinh năm 1988 ở khu 04, xã Đ, huyện C, tỉnh Phú Thọ đến làm việc. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận đã trao đổi việc mua bán ma túy qua điện thoại với M như M đã khai trên. Mục đích T hỏi mua ma túy của M để T sử dụng cho bản thân. Ngày 21/02/2019, T chưa mua được ma túy của M và cũng chưa đưa tiền cho M. Quá trình triệu tập, cơ quan điều tra đã thu giữ của T một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng bên trong có chứa 01 sim có số thuê bao 0868.756.550. Quá trình điều tra làm rõ T mượn điện thoại của L nhưng L không biết việc T mượn điện thoại để trao đổi mua bán ma túy nên ngày 04/4/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê đã trả lại chiếc điện thoại cho L.

Đối với Nguyễn Minh T: Quá trình điều tra, Tú không thừa nhận việc bán trái phép chất ma túy cho Trần Quảng M ngày 21/02/2019 như M đã khai nên không có đủ căn cứ chứng minh để xử lý đối với T.

Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 23/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Trần Quảng M về tội: Mua bán trái phép chất ma túy; tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang M phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù. Trừ 06 ngày tạm giữ (Từ ngày 21/02/2019 đến ngày 27/02/2019) bị cáo còn phải chấp hành từ 29 tháng 24 ngày đến 29 tháng 24 ngày. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho ông Nguyễn Đăng T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, BKS 88K1 - 05264 thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Đăng T.

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu 03 sim điện thoại số thuê bao 0981.833.991 và 0865.926.004 và số 0868.756.550 không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Tịch thu để tiêu hủy 01 bì niên phòng số 402/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự bên trong có 1.628 gam chất bột cục màu trắng kết luận là Heroine để tiêu hủy.

Trả lại 01 ví màu đen đã qua sử dụng;

Trả lại số tiền 175.000đồng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam nhưng tạm giữ để đảm bảo thu hành án.

(Theo biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án Dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 24/5/2019).

Về án phí: Bị cáo Trần Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa đã xác định được: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/02/2019, tại đường liên xóm thuộc khu 09, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ, cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê phối hợp công an thị trấn S bắt người phạm tội quả tang Trần Quảng M đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra đã làm rõ M tàng trữ trái phép chất ma túy mục đích để bán cho Bùi Kim T.

Tại kết luận giám định số 402/KLGD ngày 27/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: Mẫu chất bột cục màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy, khối lượng 1,981 gam, loại Heroine.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, thời gian, địa điểm phạm tội, biên bản đối chất giữa bị cáo M với T và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo M đã tàng trữ ma túy mục đích để bán.

Nên cần chấp nhận cáo trạng số 41/CT-VKS của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 đến 07 năm.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo phạm tội là lỗi cố ý; mức độ phạm tội là nghiêm trọng; bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân gây nhiều tệ nạn trong xã hội, nên hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm.

[4]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:* Bị cáo thành khẩn khai báo giúp việc điều tra được thuận lợi; tại phiên tòa bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy. Ngày 22/5/2019 bị cáo bị công an huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc tạm giam về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên bị cáo có nhân thân xấu.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Phải áp dụng hình phạt tù mới đảm bảo trừng trị, giáo dục riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung trong xã hội.

[5]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự còn quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Xét thấy: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. *Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng:*

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, đã qua sử dụng, bị cáo sử dụng để liên hệ mua bán ma túy nên phải tịch thu để sung quỹ nhà nước.

03 sim điện thoại số thuê bao 0981.833.991 và 0865.926.004 bị cáo sử dụng để liên lạc với số điện thoại 0868.756.550 của T để mua bán ma túy, nay không còn giá trị sử dụng phải tịch thu để tiêu hủy.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen đã qua sử dụng Biển kiểm soát (BKS) 88K1-05264, số máy C64-520990, số khung RLCS56640BY520988 của ông Nguyễn Đăng T không liên quan đến tội phạm, nên trả lại cho ông Nguyễn Đăng T.

1,628 gam heroin còn lại sau giám định là chất cấm lưu hành phải tịch thu để tiêu hủy.

01 ví màu đen đã qua sử dụng không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Số tiền 175.000đồng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại T mượn của L nhưng L không biết T sử dụng liên hệ mua bán ma túy nên cơ quan điều tra trả lại cho L là đúng pháp luật.

[7]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Quảng M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Quảng M 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, trừ thời gian tạm giữ 06 (Sáu) ngày (từ ngày 21/02/2019 đến ngày 27/02/2019). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Quảng M.

2. *Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả cho ông Nguyễn Đăng T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu vàng đen, biển kiểm soát 88K1 - 05264, số máy 5C64-520990, số khung RLC 56640BY520988.

Tịch thu 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, bị cáo sử dụng liên hệ mua bán ma túy để sung quỹ nhà nước.

Tịch thu 02 sim điện thoại số thuê bao 0981.833.991 và 0865.926.004 của bị cáo không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Tịch thu 01 sim điện thoại số thuê bao 0868.756.550 của Bùi Kim T không còn giá trị sử dụng để tiêu hủy.

Tịch thu 01 bì niêm phong số 402/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ được dán kín, mặt trước bì giấy có ghi “Trả lại 1,628 gam chất bột cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định vụ: Trần Quảng M, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bán ngày 21/02/2019, tại khu 09, thị trấn S, huyện C, tỉnh Phú Thọ mặt sau có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS - Công an tỉnh Phú Thọ và 04 loại chữ ký tại các vị trí trên mép dán để tiêu hủy.

Trả lại cho bị cáo 01 ví màu đen;

Trả lại cho bị cáo số tiền 175.000đồng, tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam không liên quan hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo nhưng tạm giữ đảm bảo thi hành án.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ ngày 24/5/2019).

3. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Quảng M phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Thi hành án hình sự;
- Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hán Hưởng